

Số: 3826 / TCT-PCCS
V/v: Chứng từ thanh toán qua
ngân hàng.

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2006

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Yên Bái

Trả lời công văn số 223CV/CT-QLDN ngày 29/05/2006 của Cục thuế tỉnh Yên Bái đề nghị hướng dẫn vướng mắc về chứng từ thanh toán qua ngân hàng, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm 1.2.d, Mục III, Phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế GTGT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT quy định một trong các điều kiện hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu được khấu trừ/hoàn thuế GTGT là:

“Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu phải thanh toán qua ngân hàng. Thanh toán qua ngân hàng là việc chuyển tiền từ ngân hàng của bên nhập khẩu sang ngân hàng của bên xuất khẩu để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ cho bên xuất khẩu theo các hình thức thanh toán phù hợp với thỏa thuận trong hợp đồng và quy định của ngân hàng. Chứng từ thanh toán tiền là giấy báo Có của ngân hàng bên xuất khẩu về số tiền đã nhận được từ tài khoản của ngân hàng bên nhập khẩu”.

Căn cứ quy định trên, trường hợp bên nhập khẩu thanh toán tiền hàng cho bên xuất khẩu thông qua ngân hàng trung gian thứ 3 và ngân hàng trung gian thứ 3 khấu trừ một khoản chi phí trước khi chuyển trả tiền thanh toán cho bên xuất khẩu thì:

- Doanh thu xuất khẩu được xác định bao gồm: số tiền ghi trên giấy báo Có của ngân hàng bên xuất khẩu và chi phí chuyển tiền qua ngân hàng trung gian theo quy định tại Hợp đồng đã ký giữa bên xuất khẩu với bên nhập khẩu.

- Khoản chi phí chuyển tiền qua ngân hàng trung gian thứ 3 theo quy định tại Hợp đồng được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nếu có đầy đủ chứng từ chứng minh.


Trường hợp bên xuất khẩu không đảm bảo điều kiện trên thì Doanh nghiệp xuất khẩu được khấu trừ/hoàn thuế GTGT đầu vào tương ứng với phần giá trị ghi trên giấy báo Có của ngân hàng. Khoản chi phí chuyển tiền qua ngân hàng trung gian thứ 3 theo hợp đồng xuất khẩu mà bên xuất khẩu phải chịu không được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế tỉnh Yên Bái biết và hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện./.

Nơi nhận: H

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, PCCS (2b).r

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương